

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/2018/QĐST- DS

Than Uyên, ngày 06 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2018/TLST- DS ngày 13 tháng 8 năm 2018 về việc: *"Đòi đất bị lấn chiếm"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lã Thị L, sinh năm: 1970;

Cư trú tại: C, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Anh Trần Tuấn V, sinh năm: 1992;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992.

Cùng cư trú tại: C, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lã Thị L, anh Trần Tuấn V và chị Nguyễn Thị T thống nhất thỏa thuận: Anh V và chị T L đời bồi thường giá trị diện tích đất mà vợ chồng anh Trần Tuấn V và chị Nguyễn Thị T khi xây nhà đã lấn chiếm sang quyền sử dụng đất của bà Lã Thị L (*Thửa đất hộ Lã Thị L đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01693 QSDĐ/QĐ621H ngày 19/12/1999 cấp cho hộ ông Nguyễn Văn S và bà Lã Thị L. Ông Nguyễn Văn S và bà Lã Thị L đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa Tận của các đương sự số 07/2012/QĐST-HNGĐ ngày 15/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu và thỏa thuận quyền sử dụng đất đang tranh chấp do bà L được quyền sử dụng*) với giá trị bồi thường là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng chẵn*). Thời hạn trả tiền vào ngày 29/9/2018.

Cụ thể phần đất bị lấn chiếm: Vị trí: C, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, tứ cận: Phía Đông giáp Quốc lộ 32, chiều rộng 27cm; phía Tây giáp hộ Lê Thị B, chiều rộng 20cm; Phía Nam giáp hộ Lã Thị L, phía Bắc giáp hộ Trần

Tuần V, chiều dài 32,3m, tổng diện tích lần chiếm là 7,59m² (*Bảy phẩy năm mươi chín mét vuông*).

Sau khi anh Trần Tuấn V và chị Nguyễn Thị T thực hiện xong thỏa thuận với bà Lã Thị L thì diện tích đất là 7,59m² có vị trí như trên sẽ Tộc quyền sử dụng của anh V và chị T. Các đương sự có trách nhiệm đăng ký biến động đất đai theo trình tự, thủ tục của Luật đất đai hiện hành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Lã Thị L có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Trần Tuấn V và chị Nguyễn Thị T chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng anh V, chị T còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*), trong đó bà Lã Thị L phải chịu 1.250.000 đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*), anh Trần Tuấn V, chị Nguyễn Thị T mỗi người phải chịu 625.000 đồng (*Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận, bà Lã Thị L đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0003544 ngày 08/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí, bà L còn phải nộp 950.000 đồng (*Chín trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Trần Tuấn V và chị Nguyễn Thị T chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Về chi phí tố tụng khác: Xác nhận bà Lã Thị L nhất trí và đã nộp xong lệ phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS huyện;
- Các đương sự;
- THA dân sự ;
- Lưu HS -TA.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng